

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM**1. Tên sản phẩm: THƯỢNG TRÀ QUẾ SÂM VITAL****2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:**

- Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU.
- Địa chỉ trụ sở: 781 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0966133168
- Mail: congtygreeneu@gmail.com
- Mã số doanh nghiệp: 0202028992
- Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm Iso 22000:2018 số chứng nhận: W2559F; ngày 07/11/2025.

3. Các chỉ tiêu cảm quan

- Trạng thái: Sản phẩm dạng trà bột thô để trong túi lọc.
- Màu sắc: Màu nâu đặc trưng cho sản phẩm.
- Mùi vị: Mùi, vị đặc trưng cho sản phẩm, không có mùi vị lạ.

4. Thành phần cấu tạo:

Bột quế chi (30%), bột thảo quyết minh (30%), Bột hạt mầm đậu đen (20%), bột cỏ ngọt (15%), bột nụ hoa sâm (sâm nam núi) (5%).

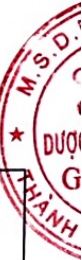
5. Các chỉ tiêu lý hóa

ST T	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Trong 100g Sản phẩm	Mức công bố trong 100g
1	Độ ẩm	%KL	7,62	≤10
2	Hàm lượng tro tổng số	%KL	8,31	8,31 ± 29%
3	Hàm lượng năng lượng	Kcal/100g	343,83	343,83 ± 29%
4	Hàm lượng Carbonhydrate	g/100g	62,3	62,3 ± 29%
5	Hàm lượng Protein	g/100g	18,10	18,10 ± 29%
6	Hàm lượng Lipid	g/100g	2,47	2,47 ± 29%
7	Hàm lượng Natri	mg/100g	3,46	3,46 ± 29%

Các hàm lượng trên không vượt quá mức cho phép theo Phụ lục số 02: Ngưỡng dung nạp tối đa (Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế).

6. Các chỉ tiêu an toàn**6.1. Các chỉ tiêu vi sinh vật**

Theo QCVN 8-3:2012/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.



Giới hạn cho phép vi sinh vật

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả kiểm nghiệm	Mức tối đa cho phép
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	CFU/g	Không phát hiện	$\leq 1 \times 10^4$
2	Coliforms	CFU/g	Không phát hiện	≤ 10
3	<i>Escherichia coli</i> (E. coli)	CFU/g	Không phát hiện	Không phát hiện
4	<i>Salmonella spp.</i>	/25 g	Không phát hiện	Không phát hiện
5	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	Không phát hiện	$\leq 1 \times 10^3$

- CFU/g: Đơn vị khuẩn lạc trên 1 gam sản phẩm

6.2. Hàm lượng kim loại nặng

Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

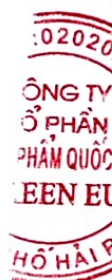
STT	Tên chỉ tiêu	Kết quả kiểm nghiệm	Mức tối đa (mg/kg)
1	Asen (As) tổng số	Không phát hiện (LOD = 0,003)	$\leq 5,0$
2	Cadimi (Cd)	Không phát hiện (LOD = 0,003)	$\leq 2,0$
3	Chì (Pb)	Không phát hiện (LOD = 0,008)	$\leq 1,5$
4	Thủy Ngân (Hg)	Không phát hiện (LOD = 0,003)	$\leq 0,5$

6.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn

Theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn về độc tố vi nấm trong thực phẩm.

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả kiểm nghiệm	Mức tối đa (μ /kg)
1	Aflatoxin B1	μ g/kg	Không phát hiện (LOD = 0,1)	≤ 2
2	Aflatoxin tổng số	μ g/kg	Không phát hiện (LOD = 0,1)	≤ 4
3	Ochratoxin A	μ g/kg	Không phát hiện (LOD = 0,3)	≤ 3

6.4. Các chỉ tiêu khác:



Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với quy định giới hạn dư lượng thuốc tối đa bảo vệ thực vật trong thực phẩm theo Thông tư 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế.

Phụ gia thực phẩm: Tuân thủ Thông tư 24/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế.

7. Hướng dẫn sử dụng:

- Hướng dẫn sử dụng:

Pha 1 gói với khoảng 150 ml nước nóng (~100°C), hãm trong 3–5 phút. Có thể châm thêm nước 2–3 lần để tận dụng tối đa dưỡng chất từ thảo mộc. Dùng ngon hơn khi uống ấm.

- Đối tượng sử dụng:

Sản phẩm phù hợp cho người trưởng thành có nhu cầu sử dụng trà từ nguyên liệu tự nhiên trong sinh hoạt hàng ngày. Phù hợp với người ăn chay, ăn thực dưỡng, người làm việc căng thẳng cần thức uống thư giãn. Người muốn thưởng thức trà vào buổi tối trước khi ngủ.

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

+ Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng gói trong túi lọc hoặc túi nhôm cán màng nhựa, đặt trong hộp giấy hoặc hộp nhựa, hoặc lọ thủy tinh... đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

+ Quy cách đóng gói: 2g, 3g, 5g x 10 hoặc 15 hoặc 20 túi/hộp hoặc theo yêu cầu của khách hàng hoặc tùy theo nhu cầu thị trường được ghi rõ trên bao bì.

(Sai số định lượng phù hợp theo quy định Thông tư 21/2014/TT-BKHCN).

9. Thời hạn sử dụng:

24 tháng kể từ ngày sản xuất, Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP): được in trên bao bì sản phẩm.

10. Cảnh báo (chú ý): Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn. Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

11. Hướng dẫn bảo quản:

Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Phòng, ngày 08 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUỆ**



CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

Địa chỉ trụ sở: 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng.

Địa chỉ nhà máy sản xuất: Tổ dân phố Cống Mỹ - Phường An Dương – Thành phố Hải Phòng.

BẢNG TÍNH RNI – THUỘNG TRÀ QUẾ SÂM VITAL

1. Tài liệu gốc:

- “Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam”
- Cơ quan: Viện Dinh dưỡng Quốc gia – Bộ Y tế
- Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Y học
- Năm: 2016

2. Giá trị tham chiếu: (Tính theo 1 gói 3g)

STT	Chỉ tiêu	Hàm lượng /100g (Theo kiểm nghiệm)	Hàm lượng /3g (Theo Nhà sản xuất)	RNI người lớn (Theo Thông tư 43/2014/TT-BYT)	% RNI
1	Năng lượng	343,83 kcal	10,31 kcal	2000 kcal	0,52%
2	Protein	18,10 g	0,543 g	50 g	1,09%
3	Lipid	2,47 g	0,074 g	60 g	0,12%
4	Carbohydrate	62,3 g	1,87 g	300 g	0,62%
5	Natri	3,46 mg	0,104 mg	2000 mg	~0,005%

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU




CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUẾ

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

Địa chỉ trụ sở: 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng.

Địa chỉ nhà máy sản xuất: Tổ dân phố Cống Mỹ - Phường An Dương - Thành phố Hải Phòng.

TÀI LIỆU CHỨNG MINH NGUYÊN LIỆU THƯỢNG TRÀ QUẾ SÂM VITAL (THEO TỪNG THÀNH PHẦN).

1. Quế chi (Cinnamomum cassia)

- Tài liệu:

- “*Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*” – Đỗ Tất Lợi
- Nhà xuất bản: Nhà xuất bản Y học - Trang: 1015-1018

- Nội dung:

- Tính ấm, dùng trong thực phẩm và dược liệu
- Hỗ trợ tiêu hóa, lưu thông khí huyết

2. Thảo quyết minh (hạt muồng)

- Tài liệu:

- “*Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*” – Đỗ Tất Lợi - Trang: 885-887

- Nội dung:

- Thanh nhiệt, hỗ trợ tiêu hóa, sao cháy giúp an thần.
- Dùng phổ biến trong trà thảo dược

3. Đậu đen (hạt mầm)

- Tài liệu:

- “*Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*” – Đỗ Tất Lợi - Trang: 430-432
- “*Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam*” - NXB Y học - 2007, Trang: 250-255

- Nội dung:

- Giàu protein, chất xơ
- Tính bình, an toàn dùng lâu dài

4. Cỏ ngọt (Stevia)

- Tài liệu:

- “*Cây cỏ Việt Nam*” – Phạm Hoàng Hộ
- Nhà xuất bản: NXB Trẻ, Trang: ~780-782

- Nội dung:

- Chất tạo ngọt tự nhiên
- An toàn trong thực phẩm

5. Nụ hoa sâm (sâm nam núi dành)

- “*Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam*” – Đỗ Tất Lợi

- Nội dung:

- Nhóm dược liệu có tác dụng bồi bổ
- Dùng trong thực phẩm chức năng và trà

III. GIẢI TRÌNH KHOA HỌC:



Các nguyên liệu sử dụng trong sản phẩm như quế chi, thảo quyết minh, đậu đen, cỏ ngọt và hoa sâm đều là các dược liệu và thực phẩm truyền thống, được sử dụng rộng rãi tại Việt Nam.

Các nguyên liệu này đã được ghi nhận trong các tài liệu khoa học chính thống như 'Những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam' của GS.TS Đỗ Tất Lợi (Nhà xuất bản Y học) và 'Thành phần dinh dưỡng thực phẩm Việt Nam' (Nhà xuất bản Y học, 2007), cũng như tài liệu 'Cây cỏ Việt Nam' của Phạm Hoàng Hộ (Nhà xuất bản Trẻ). Các tài liệu này cho thấy các nguyên liệu có tính an toàn, không độc, được sử dụng làm thực phẩm và đồ uống với liều lượng phù hợp, thích hợp sử dụng cho người trưởng thành trong chế độ ăn uống hàng ngày.

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUẾ**



Mẫu số 01

(Ban hành kèm theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

(Số TCB: 01/GREENEU/2025)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ

Tên công ty: Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU.

- Địa chỉ trụ sở: 781 Nguyễn Lương Bằng – Phường Phù Liễn – Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam.

- Địa chỉ nhà máy sản xuất: Tổ dân phố Công Mỹ - Phường An Dương – Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

- Điện thoại: 0966133168

- Mail: congtygreeneu@gmail.com

- Mã số doanh nghiệp: 0202028992

- Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm Iso 22000:2018 số chứng nhận: W2559F; ngày 07/11/2025.



II. THÔNG TIN SẢN PHẨM

1. **Tên sản phẩm:** THƯỢNG TRÀ QUẾ SÂM VITAL

2. **Thành phần:**

Bột quế chi (30%), bột thảo quyết minh (30%), bột hạt mầm đậu đen (20%), bột cỏ ngọt (15%), bột nụ hoa sâm (sâm nam núi) (5%).

- **Thời hạn sử dụng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (MFG) và hạn sử dụng (EXP) ghi trên bao bì sản phẩm.

- **Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

Quy cách đóng gói: 2g, 3g, 5g x 10, 15 hoặc 20 túi/hộp hoặc theo nhu cầu thị trường.

Chất liệu bao bì: Túi lọc, túi nhôm cán màng nhựa, hộp giấy, hộp nhựa hoặc lọ thủy tinh đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

3. **Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất:**

• Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU

• Địa chỉ: Tổ dân phố Công Mỹ - Phường An Dương – Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

III. MẪU NHÃN SẢN PHẨM

(Mẫu nhãn sản phẩm kèm theo).

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM:

• Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Tiêu chuẩn sản phẩm số TCB 01/GREENEU/2025

V. CAM KẾT

- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hải Phòng, ngày 08 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUỆ**



NỘI DUNG DỰ THẢO NHÃN SẢN PHẨM

- Tên sản phẩm:** Thượng trà Quế sâm Vital.
- Thành phần:** Bột quế chi 30%, bột thảo quyết minh 30%, Bột hạt mầm đậu đen 20%, bột cỏ ngọt 15%, bột nụ hoa sâm (sâm nam núi) 5%.
- **Cảnh báo :** Không sử dụng sản phẩm khi đã hết hạn. Không dùng cho người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.
- **Khối lượng:** Quy cách bao gói: 2g hoặc 3g hoặc 5g x 10 gói hoặc 20 gói hoặc theo yêu cầu của khách hàng.
- **Thành phần dinh dưỡng trong 100g sản phẩm.**

Hàm lượng năng lượng	343,83kcal
Hàm lượng Carbohydrate	62,3g
Hàm lượng Protein	18,10g
Hàm lượng Lipid	2,47g
Hàm lượng Natri	3,46mg

- Ngày sản xuất:** được in trên bao bì sản phẩm theo định dạng: ngày. tháng. năm.
- Hạn sử dụng:** được in trên bao bì sản phẩm theo định dạng: ngày. tháng. năm.
- 5. Hướng dẫn sử dụng:**

Pha 1 gói với khoảng 150 ml nước nóng (~100°C), hãm trong 3–5 phút. Có thể châm thêm nước 2–3 lần để tận dụng tối đa dưỡng chất từ thảo mộc. Dùng ngon hơn khi uống ấm.
- 6. Đối tượng sử dụng:** Sản phẩm phù hợp cho người trưởng thành có nhu cầu sử dụng trà từ nguyên liệu tự nhiên trong sinh hoạt hàng ngày. Phù hợp với người ăn chay, ăn thực dưỡng, người làm việc căng thẳng cần thức uống thư giãn. Người muốn thưởng thức trà vào buổi tối trước khi ngủ.
- 7. Bảo quản:** Để nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.
- 8. Xuất xứ:** Việt Nam
- 9. Nhà sản xuất:** Công ty cổ phần dược phẩm Quốc tế Green EU.
 - Địa chỉ: Tổ dân số Công Mỹ, Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
 - Điện thoại: 0966133168

Hải phòng, ngày 8 tháng 11 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

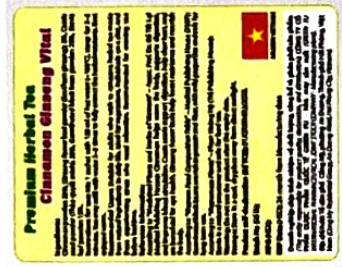


[Signature]
**CHỦ TỊCH HĐQT
PHẠM THỊ THANH HUẾ**

Hình Maket sản phẩm Trà Quế Sâm Vital



70 mm



70 mm



165 mm



70 mm



165 mm

88 mm





SỞ Y TẾ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Số 84 Nguyễn Tất Tố, Lê Chân, Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3668285/Fax: 0225.3810097



VILAS 513

Mã số mẫu: 1075NĐ.

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Loại mẫu: **Thượng trà Quế sâm Vital.**
- Tình trạng mẫu: 03 lọ x 100g, dạng bột, đựng trong hộp nhựa. Ngày sản xuất: 10/09/2025. Sản xuất tại nhà máy (tổ dân phố Công Mỹ, Phường An Dương, TP Hải Phòng)
- Ngày nhận mẫu: 15/09/2025.
- Đơn vị gửi mẫu: Công ty CP dược phẩm quốc tế Green EU
Địa chỉ: 781 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Yêu cầu kiểm nghiệm: Theo phiếu yêu cầu.
- Thời gian kiểm nghiệm: Từ ngày 15/09/2025 đến ngày 06/10/2025.
- Kết quả:

STT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả	Đơn vị
1.	Hàm lượng Chì (Pb)	TCCS 45-1-2016	KPH (LOD= 0,008)	mg/Kg
2.	Hàm lượng Cadmi (Cd)	TCCS 45 : 2016	KPH (LOD= 0,003)	mg/Kg
3.	Hàm lượng Protein	TCCS 65:2016	18,10	g/100g
4.	Hàm lượng Năng lượng	Calculate(Included testing fat, carbohydrate, protein, food, composition)	343,83	Kcal/g
5.	Hàm lượng Lipid	TCCS 12:2015	2,47	g/100g
6.	Hàm lượng Carbonhydrate	TCCS 18:2015	62,3	g/100g
7.	Hàm lượng Natri	SMEWW 3125:2017	3,46	mg/100g
8.	Độ ẩm	TCCS 14 : 2015	7,62	%KL
9.	Hàm lượng Asen	TCCS 45 - 1 : 2016	KPH (LOD= 0,003)	mg/Kg
10.	Hàm lượng Thủy ngân	TCCS 45 - 1 : 2016	KPH (LOD= 0,003)	mg/Kg

Chú thích:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- Không được trích sao từng phần kết quả thử nghiệm nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hải Phòng.
- Tên, địa chỉ của khách hàng và mẫu được ghi theo yêu cầu của đơn vị gửi mẫu.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn lưu mẫu theo quy định.
- Chỉ tiêu có dấu * là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025:2017
- Chỉ tiêu có dấu a là chỉ tiêu được chỉ định theo Thông tư 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 01/08/2013
- Chỉ tiêu có dấu ** là chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ



GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE OF REGISTRATION

Chứng nhận Hệ thống Quản lý An toàn Thực phẩm của:

This is to certify that the Food safety Management System of:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

GREEN EU INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL., JSC

Địa chỉ: Tổ dân phố Công Mỹ, phường An Dương, Tp. Hải Phòng

Address: Cong My residential group, An Duong ward, Hai Phong city

Đã được đánh giá và xác nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn:

Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard:

ISO 22000:2018

Cho lĩnh vực/ For the following activities:

1. Sản xuất: Bột hào, côm hào/ Manufacturing: Oyster powder, oyster rice,
2. Sản xuất trà thảo dược dạng bột, túi lọc từ hoa, lá cành/ Manufacturing of herbal tea in powder and filter bags from flowers, leaves and branches
3. Sản xuất cao dược liệu/ Manufacturing of medicinal herbs
4. Sơ chế ngũ cốc/ Pre-processing of cereals;
5. Sản xuất Enzym hoa quả và siro có nguồn gốc từ thảo mộc/ Manufacturing of fruit enzymes and herbal-derived syrups./

Ngày 05-05-2026



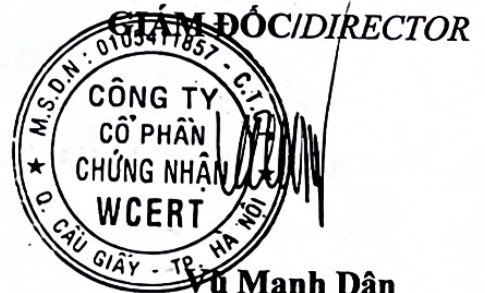
GIAM ĐỐC
Trần Việt Tuấn

Số chứng nhận/ Certificate No: W2599F

Ngày ban hành/ Issue date: 30/03/2026

Ngày hết hạn/ Expiry date: 06/11/2028

(Hiệu lực của giấy chứng nhận các năm tiếp theo sẽ được thể hiện kèm theo quyết định duy trì chứng nhận sau mỗi lần đánh giá giám sát)



Vũ Mạnh Dân



SỞ TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH VÀ
QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0202028992

Đăng ký lần đầu: ngày 17 tháng 06 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 05 tháng 08 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREEN EU INTERNATIONAL PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại: 0934234262

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín tỷ chín trăm triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 990.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM THỊ THANH HUẾ

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/08/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 030181004281

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Địa chỉ liên lạc: Khu An Nhân Đông, Xã Tứ Kỳ, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

* Họ, chữ đệm và tên: PHẠM KHẮC DŨNG

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 06/10/1980

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 030080011473

Chức danh: Tổng giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Số 03 phố Vũ Kiệt, khu 2, Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày 05-05-2026

THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG

Số chứng thực: 001/2026/UBND-CT/BS Quyền số:SCT/BS



GIÁM ĐỐC

Trần Việt Tuấn

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Phạm Đình Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00002

Đăng ký lần đầu, ngày 17 tháng 12 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 2, ngày 08 tháng 08 năm 2025

1. Tên địa điểm kinh doanh: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU – NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Tổ dân phố Cống Mỹ, Phường An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Điện thoại:

Số Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ, chữ đệm và tên: PHẠM THỊ THANH HUẾ

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 12/08/1981

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 030181004281

Địa chỉ liên lạc: *Khu An Nhân Đông, Xã Tứ Kỳ, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ GREEN EU

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 0202028992

Địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp/chi nhánh: Số 781 Đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Phù Liễn, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

**CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Ngày 05-05-2026

THỦA ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Số chứng thực:SCT/BS



GIÁM ĐỐC
Trần Việt Tuấn

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Từ Huy Cường